

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 4 - CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 112/2026/HS-ST
Ngày 03-7-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - CẦN THƠ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Nhật Trường

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đoàn Sơn Lâm;
2. Ông Đặng Công Văn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Mỹ Y - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 4
- Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Khu vực 4 - Cần Thơ tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 7 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Cần Thơ xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 82/2026/TLST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 567/2026/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 6 năm 2026 và Thông báo dời phiên tòa số: 669/2026/TB-TA ngày 17 tháng 6 năm 2026 đối với bị cáo:

Nguyễn Chí N, sinh ngày 01/4/1982; Nơi sinh: Đồng Tháp; Nơi cư trú: Lô F, đường trục chính, khu công nghiệp T, phường T, thành phố Cần Thơ; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Chí D, sinh năm 1947 (*chết*); Con bà: Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1955 (*sống*); Anh chị em ruột: Có 01 người, sinh năm 1987; Vợ: Võ Thị Uyên N1, sinh năm 1982; Con: 02 người, sinh năm 2004 và sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không; Về nhân thân: tốt. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 07/01/2026 cho đến nay. Bị cáo có mặt.

Bị hại: Ông Hà Văn S (*đã chết*).

Đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1958; Nơi cư trú: Khu V, phường T, thành phố Cần Thơ (Có mặt)

Ông Hà Văn T, sinh năm, 1985.

Bà Hà Thị L, sinh năm 1981.

Đại diện theo ủy quyền của ông T bà L1 là bà B1 Nguyễn Thị B, sinh năm 1958; Nơi cư trú: Khu V, phường T, thành phố Cần Thơ (Có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Công ty Cổ phần T1.

Địa chỉ: Lô F, đường T, Khu Công Nghiệp T, phường T, thành phố Cần Thơ.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Bá N2, sinh năm 1974 (Có mặt).

Địa chỉ: Khu V T, phường Ô, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Vào khoảng 06 giờ 50 phút ngày 01/11/2025 bị cáo Nguyễn Chí N điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 65L-1182 lưu thông trên đường Q từ hướng thành phố Cần Thơ đi về hướng tỉnh An Giang. Khi đến đoạn đường thuộc khu vực L, phường T, thành phố Cần Thơ, bị cáo thấy 01 xe ô tô taxi điện màu xanh (hiệu VF5 không rõ biển số) đang lưu thông cùng chiều phía trước, có dấu hiệu sáng đèn phanh xe để đi chậm lại. Do có công việc gấp và quan sát không thấy chướng ngại vật nào ở làn đường ngược chiều bên trái, nên bị cáo điều khiển xe chuyển hướng sang làn đường ô tô đi chiều ngược để tránh vượt sang bên trái của xe ô tô taxi, lúc này bị cáo chạy xe đi với tốc độ khoảng 70km/h, không giảm tốc độ, không bấm còi xe. Ngay khi bị cáo vừa vượt qua chiếc xe taxi thì bất ngờ đụng trực tiếp vào chiếc xe đạp do ông Hà Văn S đang điều khiển phía trước cùng chiều di chuyển hướng từ lề phải sang lề trái đường Quốc lộ 91. Lúc này khoảng cách từ vị trí xe ô tô của bị cáo đến vị trí xe đạp do ông S điều khiển rất ngắn, nên bị cáo không kịp phản ứng phanh xe và xảy ra va chạm trực tiếp với phần hông bên trái xe đạp của ông S. Vùng xảy ra va chạm nằm trên phần đường dành cho xe ô tô lưu thông theo hướng ngược chiều hướng đi của xe bị cáo. Hậu quả ông S bị thương nặng vùng đầu, được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đ, sau đó tử vong tại Bệnh viện.

Bản Kết luận giám định số 1871/KLGĐTT-KTHS ngày 28/11/2025 của Phòng K Công an thành phố C kết luận nguyên nhân chết của Hà Văn S là chấn thương sọ não.

Bản Kết luận giám định số 2210/KL-KTHS ngày 03/12/2025 của Phòng K Công an thành phố C kết luận: Mẫu máu giám định của Hà Văn S, tìm thấy thành phần E, nồng độ Ethanol 10,595mg/100ml máu.

Bản Kết luận giám định số 2211/KL-KTHS ngày 04/12/2025 của Phòng K Công an thành phố C kết luận: Mẫu máu giám định của Hà Văn S không tìm thấy chất ma túy.

Qua quá trình kiểm tra không tìm thấy chất ma túy và nồng độ cồn trong hơi thở của bị cáo tại thời điểm xảy ra vụ việc ngày 01/11/2025.

Bị cáo thừa nhận nguyên nhân trực tiếp dẫn đến va chạm tai nạn giao thông là do bị cáo thiếu chú ý quan sát trong lúc vượt bên trái xe ô tô taxi điện VF5 màu xanh phía trước, đồng thời bị xe ô tô taxi cản mắt tầm nhìn nên không nhìn thấy ông S điều khiển xe đạp đang chuyển hướng sang đường nên không kịp xử lý tình huống tránh né, không phanh xe, không bóp còi dẫn đến va chạm trực tiếp với xe đạp của bị hại.

Tại Cáo trạng số 103/CT-VKSKV4 ngày 08/5/2026 Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - Cần Thơ truy tố bị cáo Nguyễn Chí N về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2025*).

Tại phiên tòa Viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng về tội danh cũng như điều luật áp dụng. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”; đề nghị áp dụng Điều 65; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm a khoản 1 khoản 5 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo mức án tù 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo từ 24 tháng đến 36 tháng.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo hành nghề tài xế nên đề nghị cấm đảm nhiệm hành nghề 01 năm.

+ Vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 01 giấy phép lái xe hạng B2 số 790010001912 mang tên Nguyễn Chí N đề nghị trả lại cho bị cáo.

- Đối với xe ô tô biển số 65L-1182 do bị cáo điều khiển và 01 chiếc xe đạp của bị hại. Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp theo quy định pháp luật nên đề nghị ghi nhận.

- Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị hại đã nhận đủ số tiền bồi thường là 150.000.000 đồng không yêu cầu gì thêm và gia đình bị hại đã làm đơn bãi nại; xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố không tranh luận gì thêm. Khi nói lời sau cùng bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố C, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 4 – Cần Thơ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo thừa nhận về hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - Cần Thơ truy tố, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, chứng cứ của Cơ quan điều tra đã thu thập trong hồ sơ vụ án đã chứng minh được: Khoảng 06 giờ 50 phút ngày 01/11/2025 bị cáo điều khiển xe ô tô biển số 65L-1182, bị cáo thấy 01 xe ô tô taxi điện VF5 màu xanh đang lưu thông cùng chiều phía trước, có dấu hiệu sáng đèn phanh xe để đi chậm lại. Do có công việc gấp và quan sát không thấy chướng ngại vật nào ở làn đường ngược chiều bên trái, nên bị cáo điều khiển xe chuyển hướng sang làn đường ô tô đi chiều ngược để tránh vượt sang bên trái của xe ô tô taxi, lúc này bị cáo chạy xe đi với tốc độ khoảng 70km/h, không giảm tốc độ, không bấm còi xe. Ngay khi bị cáo vừa vượt qua chiếc xe taxi thì bất ngờ đụng trực tiếp vào chiếc xe đạp do ông Hà Văn S đang điều khiển phía trước cùng chiều di chuyển hướng từ lề phải sang lề trái đường Quốc lộ 91. Lúc này khoảng cách từ vị trí xe ô tô của bị cáo đến vị trí xe đạp do ông S điều khiển rất ngắn, nên bị cáo không kịp phản ứng phanh xe và xảy ra va chạm trực tiếp với phần hông bên trái xe đạp của ông S. Vùng xảy ra va chạm nằm trên phần đường dành cho xe ô tô lưu thông

theo hướng ngược chiều hướng đi của xe bị cáo. Hậu quả ông S bị thương nặng vùng đầu, được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đ, sau đó tử vong tại Bệnh viện.

Tại Bản Kết luận giám định số 1871/KLGĐTT-KTHS ngày 28/11/2025 của Phòng K Công an thành phố C kết luận nguyên nhân chết của Hà Văn S là chấn thương sọ não. Nguyên nhân chính dẫn đến tai nạn giao thông do bị cáo khi điều khiển xe mô tô thiếu chú ý quan sát phía trước, khi vượt xe ô tô khác cùng chiều phía trước không đảm bảo an toàn, dẫn đến va chạm với xe đạp do bị hại đang điều khiển đi sang đường. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025*).

[3] Hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm điểm a khoản 3, Điều 12 “*Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ*” năm 2024, gây thiệt hại tính mạng của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ. Bị cáo khi phạm tội là người đã thành niên có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo có giấy phép lái xe hạng B2, phải biết rõ việc điều khiển phương tiện tham gia giao thông, do bị cáo vượt thiếu quan sát, không giảm tốc độ, không bấm còi xe nên không phát hiện xe của bị hại đang điều khiển đi sang đường, khoảng cách từ vị trí xe ô tô của bị cáo đến vị trí xe đạp do bị hại điều khiển rất ngắn, nên bị cáo không kịp phản ứng phanh xe và xảy ra va chạm trực tiếp với phần hông bên trái xe đạp của bị hại.

[4] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại; phía gia đình bị hại cũng làm đơn bãi nại giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo phạm tội lần đầu đây là các là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (*sửa đổi bổ sung năm 2017, 2024, 2025*) nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ nên có đủ điều kiện để áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự. Vì vậy chỉ cần xử phạt bị cáo hình phạt tù cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách và giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú

giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách cũng đủ điều kiện, giáo dục bị cáo luôn có ý thức chấp hành pháp luật.

[5] Hình phạt bổ sung: Xét bị cáo hành nghề tài xế nên cấm đảm nhiệm hành nghề 01 năm là phù hợp.

[6] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại 01 xe ô tô con biển kiểm soát 65L – 1182 cho phía Công ty và 01 xe đạp cho bà Nguyễn Thị B là phù hợp nên công nhận.

Riêng 01 giấy phép lái xe hạng B2 số 790010001912 mang tên Nguyễn Chí N sẽ trả lại cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo tự nguyện bồi thường chi phí điều trị và các chi phí khác 150.000.000 đồng, bà Nguyễn Thị B đại diện gia đình bị hại đã nhận tiền không yêu cầu gì thêm và có đơn bãi nại xin giảm nhẹ cho bị cáo.

[7] Đề nghị của Viện kiểm sát phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Chí N** phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Áp dụng Điều 65; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm a khoản 1, khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi bổ sung năm 2017, 2025*). Áp dụng khoản 2, điều 135, khoản 2 điều 136, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Chí N 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách là 36 (Ba mươi sáu) tháng tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường T, thành phố Cần Thơ giám sát giáo dục.

Trường hợp bị cáo Nguyễn Chí N thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách,

người được hưởng án treo nếu cố ý vi phạm nghĩa vụ từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự. Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo được nhận lại 01 giấy phép lái xe hạng B2 số số 790010001912 mang tên Nguyễn Chí N (vật chứng kèm theo hồ sơ vụ án).

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Chí N phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày tiếp theo của ngày tuyên án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo đối với phần liên quan đến mình trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày tiếp theo của ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND TP Cần Thơ;
- VKSND thành phố Cần Thơ
- VKSND Khu Vực 4 – Cần Thơ;
- Công an thành phố Cần Thơ;
- Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ;
- Bị cáo;
- Đại diện bị hại;
- Dương sự;
- Lưu HS.

Đặng Nhật Trường